

THỂ CHẾ HÓA, CỤ THỂ HÓA CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG THÀNH PHÁP LUẬT GÓP PHẦN TIẾP TỤC ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PGS, TS. NGUYỄN QUỐC DŨNG^(*)
TS. NGUYỄN THỊ TRÂM^()**

Ngày nhận bài: 26/5/2023

Ngày thẩm định: 02/6/2023

Ngày duyệt đăng: 20/6/2023

Tóm tắt: *Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam theo Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII “Về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới” cần thực hiện nhiều nhiệm vụ, giải pháp, trong đó có giải pháp “Đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao chủ trương, đường lối của Đảng”. Một trong những nội dung quan trọng góp phần tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng là thể chế hóa, cụ thể hóa thành luật và các văn bản dưới luật. Bài viết phân tích một số vấn đề lý luận và thực tiễn về thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần nâng cao chất lượng công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật hiện nay, hướng tới mục tiêu tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của đảng theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW.*

Từ khóa: *chủ trương, đường lối; phương thức lãnh đạo, cầm quyền; thể chế hóa*

1. Đặt vấn đề
Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 30/7/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X “về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị” được triển khai thực hiện đã tác động mạnh mẽ đến đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt

động của hệ thống chính trị, năng lực tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng được nâng cao, việc lãnh đạo thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật được chú trọng, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Hiện nay, trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, việc thể chế hóa đường lối chính trị của Đảng thành pháp luật để tổ chức thực hiện trong cuộc sống là một nhiệm vụ quan trọng, nhằm tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW.

^(*) và ^(**) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

2. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật

** Một số vấn đề lý luận*

Theo Đại từ điển Tiếng Việt, thể chế là “những quy định, luật lệ của một chế độ xã hội”⁽¹⁾. Thể chế hóa là một phương thức xây dựng những quy định, pháp luật. Ở Việt Nam, “thể chế hóa là hoạt động xây dựng pháp luật của Nhà nước trên cơ sở quán triệt định hướng tư tưởng, nội dung cơ bản trong đường lối của Đảng về điều chỉnh các quan hệ xã hội chủ yếu ở mỗi giai đoạn phát triển nhất định của đất nước”⁽²⁾. Như vậy, thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật của Nhà nước chính là hoạt động xây dựng hệ thống pháp luật của Nhà nước do Đảng lãnh đạo để toàn xã hội thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng trên từng lĩnh vực cụ thể.

Trong Lời nói đầu Hiến pháp năm 1980 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ghi rõ: “Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cần có một bản Hiến pháp thể chế hóa đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn mới”. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (năm 1986) cũng khẳng định: “Pháp luật là thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, thể hiện ý chí của nhân dân phải được thực hiện thống nhất trong cả nước. Tuân theo pháp luật là chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng”⁽³⁾. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) xác định các phương thức lãnh đạo của Đảng: “Đảng lãnh đạo bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn; bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra và bằng hành động gương mẫu của đảng viên”⁽⁴⁾. Để tổ chức thực hiện đường lối, Đảng phải lãnh đạo Nhà nước kịp thời thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng thành chính sách, pháp luật.

Như vậy, thực chất “thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật” không chỉ là phương thức xây dựng pháp luật, mà là một phương thức lãnh đạo của Đảng, là quá trình đưa chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn công tác lãnh đạo Nhà nước và xã hội thông qua công cụ pháp luật, gồm xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật. Lời nói đầu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 ghi rõ “Thể chế hóa Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, kế thừa Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp năm 1959, Hiến pháp năm 1980 và Hiến pháp năm 1992, nhân dân Việt Nam xây dựng, thi hành và bảo vệ Hiến pháp này vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” là minh chứng cho quan niệm thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật của Nhà nước.

Về mặt bản chất, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng thành pháp luật chính là cơ chế bảo đảm tính chính trị - pháp lý, bảo đảm cho Đảng xác lập và thực hiện được sự lãnh đạo đối với hệ thống chính trị và xã hội, bảo đảm sự thống nhất ý chí của Đảng và Nhà nước với ý chí xã hội. Về mặt nội dung, cần thống nhất giữa tính khoa học, thuyết phục của đường lối, chủ trương của Đảng với tính pháp lý để pháp luật đó có tính khả thi, có thể thực hiện được bởi bộ máy nhà nước, các tổ chức, cá nhân trong xã hội.

Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng duy nhất cầm quyền. Vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đã được xác định rõ trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (bổ sung, phát triển năm 2011): “Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội”⁽⁵⁾ và được hiến định trong Điều 4 Hiến pháp năm 2013: “Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”. Vì vậy, việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật vừa là biện pháp, vừa là phương tiện để Đảng tác

động đến toàn xã hội, để thực hiện mục tiêu cầm quyền của mình. Công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật phải do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Tăng cường công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật là để nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tinh thần Đại hội lần thứ XIII của Đảng, là “Nhân tố có ý nghĩa quyết định đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc là tiếp tục tăng cường, xây dựng chính đôn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng”⁽⁶⁾.

** Thực tiễn công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng trong thời gian qua*

Trong điều kiện một đảng duy nhất cầm quyền, đường lối, chủ trương của Đảng phải được thể chế hóa thành Hiến pháp, pháp luật để nhân dân thực hiện. Vì vậy, trong những năm qua, Đảng rất quan tâm lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa chủ trương, đường lối thành Hiến pháp, pháp luật. Đảng đã ban hành các nghị quyết quan trọng để lãnh đạo công tác thể chế hóa như lãnh đạo công tác lập pháp với Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị “về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020”. Đảng đoàn Quốc hội, Ban Cán sự Đảng Chính phủ khẩn trương, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo việc thể chế hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng thành các văn bản pháp luật của Nhà nước để thực hiện⁽⁷⁾. Kết quả thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật trong thời gian qua đã khẳng định vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Cụ thể: qua 15 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 30/7/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X “về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị”, việc thể chế hóa đường lối của Đảng thành

pháp luật được thể hiện rõ nét trong hoạt động của Quốc hội các khóa XI, XII, XIII và XIV. Đảng đã lãnh đạo tổng kết, nghiên cứu, sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và thông qua bản Hiến pháp năm 2013. Đảng đoàn Quốc hội đã lãnh đạo Quốc hội ban hành 313 luật và bộ luật theo tinh thần Nghị quyết số 48-NQ/TW⁽⁸⁾. Đảng đoàn Quốc hội, Ban Cán sự Đảng Chính phủ đã lãnh đạo, chỉ đạo thể chế hóa thành các văn bản pháp luật thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả như Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021; Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW...

Tuy nhiên, việc thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng vẫn còn hạn chế, bất cập. Một số văn bản quy phạm pháp luật chưa được ban hành đúng kế hoạch, hoặc đã ban hành nhưng chưa phù hợp, chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn. Công tác lãnh đạo việc thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối của Đảng của một số cấp ủy chưa quyết liệt, chậm trễ, chưa xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo, quản lý. Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW, Đảng đã khẳng định “một số chủ trương, định hướng lớn của Đảng chưa được thể chế kịp thời, đầy đủ hoặc đã thể chế nhưng không khả thi”⁽⁹⁾.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến hạn chế trên, trong đó, trước hết là do nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị chưa đủ sâu sắc. Năng lực cụ thể hóa và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ

chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng còn nhiều hạn chế, hiệu quả chưa cao⁽¹⁰⁾. Ngoài ra, các quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị đối với hoạt động thể chế hóa vẫn chưa đầy đủ, chưa thực sự quy định rõ trách nhiệm từng chủ thể chế hóa.

3. Giải pháp tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong thời gian tới

Nghị quyết số 28-NQ/TW đã xác định mục tiêu tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng là “Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là thể chế hóa, cụ thể hóa thành luật và các văn bản dưới luật; tạo chuyển biến thực sự, đạt kết quả cao trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng ở các cấp”⁽¹¹⁾. Để đạt được mục tiêu đó, cần thực hiện tốt các giải pháp thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật, với *các biện pháp cụ thể* sau:

Thứ nhất, xác định cơ sở chính trị nền tảng cho việc thể chế hóa đường lối của Đảng. Chủ trương, định hướng lớn, đúng đắn của Đảng là căn cứ, cơ sở để Nhà nước và xã hội thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện. Thực tiễn cho thấy, trong mỗi giai đoạn, chủ trương lớn của Đảng, định hướng rõ về đường lối chiến lược sẽ tạo cơ sở để Nhà nước thể chế hóa thành văn bản pháp luật. Pháp luật có tính dự báo nhưng không thể đi trước đường lối chính trị của đảng cầm quyền. Do đó, Bộ Chính trị cần kịp thời đề ra đường lối chiến lược về những vấn đề, nội dung quan trọng của đất nước như chiến lược phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng..., đồng thời, không ngừng bổ sung, điều chỉnh, phát triển đường lối và định hướng về chính sách phù hợp với thực tiễn. Đây là nhiệm vụ nhằm bảo đảm nền tảng và cơ sở chính trị cho hoạt động thể chế hóa.

Thực hiện nghiêm Kết luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, trong đó quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng với mục tiêu của công tác xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội Khóa XV là “hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, tạo lập khung khổ pháp lý để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 và 12 định hướng phát triển đất nước, 06 nhiệm vụ trọng tâm, 03 đột phá chiến lược đã được Đại hội XIII của Đảng đề ra”. Đây là cơ sở chính trị quan trọng cho công tác xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật giai đoạn hiện nay.

Thứ hai, xác định thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị đối với hoạt động thể chế hóa. Mỗi chủ thể cần thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế, đồng thời cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa Đảng đoàn Quốc hội, Ban Cán sự Đảng Chính phủ, Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao, Ban Cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cấp ủy, chính quyền địa phương.

Quốc hội là cơ quan lập pháp, Đảng đoàn Quốc hội cần đặc biệt chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động thể chế hóa, từ quán triệt chủ trương, đường lối của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị để phân tích và xác định nhu cầu lập pháp, lập quy đến chỉ đạo việc lấy ý kiến đối với các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, thông qua các văn bản dự thảo và hoạt động ban hành pháp luật. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo việc đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, tăng tính chủ động của cơ quan dân cử trong công tác lập pháp, giám sát việc thi hành pháp luật.

Ban Cán sự Đảng Chính phủ, Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao, Ban Cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao lãnh

đạo, chỉ đạo phát huy tính năng động, tích cực, vai trò, ý thức trách nhiệm trong lập pháp và lập quy của các cơ quan hành pháp, kiểm sát và xét xử, từ công tác xây dựng các dự thảo luật trình cơ quan lập pháp, thực hiện ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong thẩm quyền đến tổ chức triển khai thực hiện pháp luật.

Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lãnh đạo nâng cao chất lượng công tác phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong quy trình xây dựng pháp luật và giám sát việc tổ chức thực hiện pháp luật.

Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thể chế hóa của các chủ thể có thẩm quyền, trách nhiệm, đồng thời gắn với sơ kết, tổng kết kết quả thể chế hóa chủ trương của Đảng thành pháp luật của Nhà nước. Đánh giá đầy đủ, khách quan kết quả, hiệu quả hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan lãnh đạo đối với công tác thể chế hóa. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các cơ quan, tổ chức thực hiện có hiệu quả việc thể chế hóa đường lối của Đảng thành pháp luật của Nhà nước. Cần xử lý nghiêm những trường hợp lợi dụng việc thể chế hóa để cài cắm các nội dung lợi ích nhóm, lợi ích địa phương để giữ vững kỷ luật đảng.

Thứ ba, phát huy vai trò của cấp ủy cấp tỉnh trong công tác lãnh đạo thực hiện thể chế hóa chủ trương của Đảng thành pháp luật ở địa phương. Thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật từ trước đến nay vẫn thường được hiểu gắn với Quốc hội, Chính phủ với kết quả thể chế hóa là luật, pháp lệnh, nghị định... với phạm vi điều chỉnh rộng trong cả nước. Công tác thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành nghị quyết của Hội đồng nhân dân và quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân chưa được nhiều địa phương chú trọng. Vì vậy, các cấp ủy địa phương cần lãnh đạo chính quyền cùng cấp làm tốt công tác thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối của Đảng,

nghị quyết của cấp ủy địa phương thành các chương trình, kế hoạch để nhân dân địa phương thực hiện. Thực hiện tốt công tác thể chế hóa mang lại hiệu quả tích cực, một mặt tác động đến chất lượng các nghị quyết của cấp ủy địa phương, vừa đúng chủ trương, đường lối của Đảng vừa phát huy được thế mạnh của địa phương, tránh tình trạng sao chép, rập khuôn; mặt khác tác động đến công tác xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương gắn với chủ trương của Đảng, và tình hình địa phương, nâng cao được tính phù hợp và tính khả thi của pháp luật.

Mỗi địa phương sẽ có những đặc thù khác nhau nên chủ trương, đường lối lãnh đạo phải sâu sát tình hình, phù hợp đặc thù, phát huy thế mạnh riêng. Tuy thế, những đặc thù này sẽ đặt ra thách thức cho công tác thể chế hóa ở địa phương thể hiện trong xây dựng và thực hiện pháp luật phải tuân theo nguyên tắc pháp chế, đó là, pháp luật phải được hiểu và thực hiện giống nhau ở các địa phương, không có đặc quyền, ngoại lệ. Do đó, cấp ủy địa phương cần lãnh đạo chính quyền địa phương tăng cường trách nhiệm, thực sự tâm huyết, trần trở với sự phát triển của địa phương để từ đó phát huy tính chủ động, sáng tạo trong thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật sao cho vừa đặc thù mà vừa không vi hiến, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy địa phương, tạo cơ sở chính trị - pháp lý cho địa phương phát triển.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật, các cấp ủy đảng phải trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ, bàn bạc, thảo luận thực sự dân chủ rồi đi thống nhất ý chí, tránh hình thức, áp đặt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thể chế hóa, cụ thể hóa nghị quyết của Đảng, bảo đảm thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng: “Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiên quyết, giám sát chặt chẽ việc cụ thể hóa, thể

chế hóa, tổ chức thực hiện nghị quyết; coi trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quy định, chỉ thị, kết luận của Đảng, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả⁽¹²⁾.

Thứ tư, phát huy vai trò của đảng viên là đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và cán bộ tham gia vào quá trình lập pháp, lập quy và tổ chức thực hiện pháp luật.

Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong hệ thống chính trị, thông qua các đảng viên là đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và cán bộ, đảng viên tham gia vào quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức thực hiện pháp luật để nâng cao chất lượng thể chế hóa. Đội ngũ cán bộ, đảng viên nắm trọng trách trong xây dựng pháp luật giữ vai trò quyết định trong việc thể chế hóa, quyết định việc thể chế hóa nhanh, đúng, khả thi các chủ trương, đường lối của Đảng, bảo đảm chất lượng của pháp luật. Vì vậy, cần quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên và phát huy vai trò của đảng viên trong thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật, trước hết cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, nâng cao chất lượng đội ngũ đại biểu chuyên trách.

Đảng giới thiệu những đảng viên ưu tú ứng cử vào các chức danh chủ chốt của bộ máy nhà nước, vào các cơ quan thực hiện nhiệm vụ soạn thảo, thẩm định các dự luật để bảo đảm mọi tổ chức và hoạt động của các cơ quan đó thực hiện đúng quan điểm, chủ trương của Đảng. Cấp ủy đảng các cấp cần coi trọng việc xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ này, bồi dưỡng và bố trí công tác tương xứng với vai trò, nhiệm vụ được giao. Trong lãnh đạo công tác cán bộ, cấp ủy đảng cần quan tâm bồi dưỡng để đội ngũ này bảo đảm am hiểu sâu sắc chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị, bộ, ngành, đồng thời hiểu biết về khoa học pháp lý để đổi mới, nâng cao chất lượng của hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật.

Đảng viên thực hiện vai trò đại biểu dân cử tích cực nêu gương trong thực thi nhiệm vụ, trong xây dựng pháp luật phải đặt lợi ích quốc gia và dân tộc lên hàng đầu, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân làm trọng tâm; chống tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong xây dựng pháp luật; nâng cao năng lực, trình độ và kỹ năng lập pháp hiện đại, chuyên nghiệp, khoa học.

4. Kết luận

Quán triệt Nghị quyết số 28-NQ/TW, tăng cường thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật là góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, cũng là quá trình xây dựng khung pháp lý, tạo cơ sở pháp lý cho việc đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới □

(1) Nguyễn Như Ý, *Đại từ điển Tiếng Việt*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1998, tr.1555

(2) Trần Thái Dương, *Thể chế hoá đường lối của Đảng*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 12, tháng 12/2004.

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1987, tr.120

(4) và (5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.88-89 và 88

(6) và (12) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.34 và 199

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.II, Sđd, tr.167

(8) Bùi Ngọc Thanh, *Để tiến hành có hiệu quả việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội và Hội đồng nhân dân trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Cộng sản chuyên đề số 05/2022, tr.81

(9), (10) và (11) Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “*Về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới*”